BÀI GIẢNG: ĐỊA LÍ NGÀNH DU LỊCH
CHUYÊN ĐỀ: ĐỊA LÍ NGÀNH DỊCH VỤ
MÔN: ĐỊA LÍ 10
GIÁO VIÊN: NGUYỄN NGỌC LINH

MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được vai trò và đặc điểm của ngành du lịch.*
- ✓ *Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển và phân bố của ngành du lịch; trình bày được tình hình phát triển và phân bố ngành du lịch.*
- ✓ *Rèn luyện làm một số câu hỏi TN THPT, ĐGNL.*

1. VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM

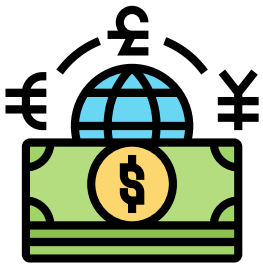
a) Vai trò

- Với phát triển kinh tế:

+ Góp phần khai thác hiệu quả nguồn lực của đất nước.

+ Tạo nguồn thu (ngoại tệ), thúc đẩy sự phát triển của các ngành liên quan.

+ Tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.


- Với các lĩnh vực khác:

+ Đáp ứng nhu cầu tinh thần, phục hồi và bồi dưỡng sức khỏe cho con người.

+ Bảo tồn, phát triển các giá trị văn hóa, bảo vệ môi trường.

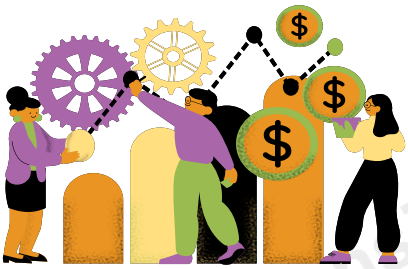
+ Tăng cường sự hiểu biết đất nước, quan hệ giữa các dân tộc, các quốc gia.

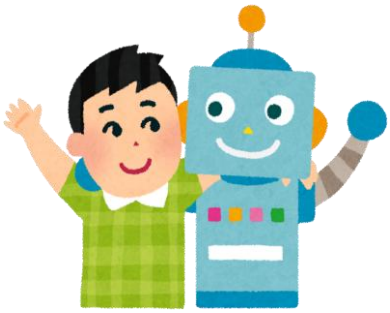




b) Đặc điểm

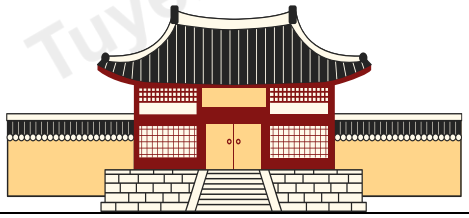
- Du lịch là ngành đặc biệt, mang đặc điểm của một ngành kinh tế lẫn văn hóa – xã hội.
- Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp liên quan đến nhiều ngành nghề.
- Hoạt động du lịch có tính mùa vụ.
- Khoa học công nghệ tác động làm thay đổi hình thức, chất lượng,… của ngành du lịch.





2. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ

- Sự có mặt của các tài nguyên du lịch: tự nhiên, nhân văn,… tạo ra các sản phẩm du lịch.

Tài nguyên du lịch tự nhiên	Tài nguyên du lịch nhân văn
	
Bãi tắm (Nha Trang, Đồ Sơn,…) danh lam thắng cảnh (Vịnh Hạ Long, Phong Nha Kẻ Bàng,…	Bảo tàng, chùa (chùa Một Cột, Bái Đính,…), di tích cách mạng (Địa đạo Củ Chi,…)

- Con người: vừa là nguồn nhân lực, vừa là thị trường (khách du lịch) ảnh hưởng lớn tới doanh thu và cơ cấu sản phẩm của ngành du lịch.

- Cơ sở vật chất – kĩ thuật và cơ sở hạ tầng: là những điều kiện thiết yếu để tổ chức các hoạt động du lịch.

Ví dụ: Ở các vùng ven biển có các bãi tắm xây dựng các resort, khách sạn, nhà nghỉ để phục vụ khách hàng, hay xây dựng các cáp treo để leo núi như cáp treo Phan-xi-păng, cáp treo ở Yên Tử,…




- Các điều kiện kinh tế - xã hội khác (sự phát triển của ngành kinh tế, mức sống, chính sách, dịch bệnh,…) đều có tác động đến sự phát triển và phân bố ngành du lịch.

3. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ

a) Tình hình phát triển

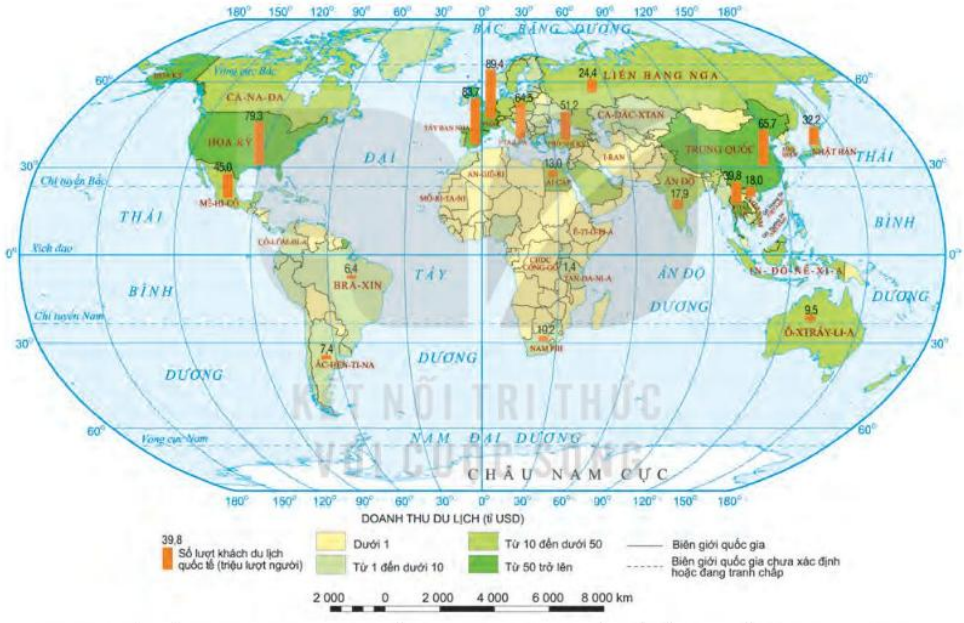
- Phát triển nhanh từ thập kỉ 90 của thế kỉ XX đến nay.
- Trở thành nhu cầu đời sống văn hóa – xã hội của người dân, đặc biệt ở các nước phát triển.
- Số lượng khách du lịch quốc tế không ngừng tăng.
- Doanh thu du lịch tăng nhờ số lượng khách tăng và chi tiêu của khách tăng.
- Hoạt động du lịch phong phú.
- Du lịch bền vững đang được nhiều quốc gia quan tâm.





b) Phân bố

- Các nước có ngành du lịch phát triển nhất: Hoa Kì, Trung Quốc, Pháp, Tây Ban Nha, I-ta-li-a, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ôx-trây-li-a, Liên bang Nga,…



Hình 36. Bản đồ doanh thu du lịch và số lượt khách du lịch quốc tế đến một số nước, năm 2019

ĐỀ BÀI

Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1: Tài nguyên du lịch tự nhiên bao gồm những yếu tố nào?

A. Địa hình, khí hậu, nguồn nước, sinh vật.

B. Di tích lịch sử - văn hóa, lễ hội, làng nghề truyền thống.

C. Cơ sở hạ tầng, hệ thống khách sạn và nhà hàng hiện đại.

D. Trình độ dân trí, tập tục sinh hoạt và văn hóa đại phương.

Câu 2: Chỉ tiêu quan trọng nhất phản ánh sự phát triển của ngành du lịch là

A. số lượng cơ sở lưu trú và nhà hàng phục vụ khách.

B. số lượt khách du lịch và doanh thu từ du lịch.

C. tổng số lao động trực tiếp làm việc trong ngành du lịch.

D. tỉ lệ khách du lịch quốc tế so với khách nội địa hàng năm.

Câu 3: Yếu tố nào sau đây có quan hệ đặc biệt đến sự phát triển của du lịch quốc tế?

A. Tài nguyên thiên nhiên, nhân văn độc đáo.

B. Quy mô dân số lớn, gia tăng dân số nhanh.

C. Hệ thống các cơ sở phục vụ du lịch hiện đại.

D. Cơ sở hạ tầng được đầu tư phát triển mạnh.

Câu 4: Loại hình du lịch nào dưới đây gắn liền với việc tham quan các hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học?

A. Du lịch MICE (hội nghị, triển lãm, sự kiện).

B. Du lịch mạo hiểm và thể thao cực hạn.

C. Du lịch sinh thái.

D. Du lịch chữa bệnh và nghỉ dưỡng cao cấp.

Câu 5: Nhận định nào dưới đây KHÔNG đúng về vai trò của du lịch đối với kinh tế - xã hội?

A. Du lịch thúc đẩy phát triển nhiều ngành kinh tế liên quan.

B. Du lịch tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

C. Du lịch luôn đảm bảo không có tác động tiêu cực đến môi trường.

D. Du lịch góp phần quảng bá văn hóa, hình ảnh quốc gia ra thế giới.

Câu 6: Việt Nam có đường bờ biển dài hơn 3 260 km, hàng trăm bãi biển đẹp. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch nào?

A. Du lịch núi cao, thể thao mùa đông và du lịch mạo hiểm.

B. Du lịch văn hóa – tâm linh và du lịch làng nghề truyền thống.

C. Du lịch biển, đảo và du lịch nghỉ dưỡng ven biển.

D. Du lịch đô thị, du lịch MICE và du lịch mua sắm cao cấp.

Phần II. Câu hỏi trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1: Nếu 1 khách du lịch quốc tế chi tiêu bình quân 1 500 USD / chuyến, và một năm có 3 000 000 lượt khách quốc tế, tổng thu từ du lịch quốc tế (USD) (Làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

Câu 2: Năm 2019, một quốc gia đón 18 triệu lượt khách quốc tế; đến năm 2023 chỉ còn 10 triệu. Tỉ lệ sụt giảm so với năm 2019? (Làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

HƯỚNG DẪN GIẢI

Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1: Tài nguyên du lịch tự nhiên bao gồm những yếu tố nào?

A. Địa hình, khí hậu, nguồn nước, sinh vật.

B. Di tích lịch sử - văn hóa, lễ hội, làng nghề truyền thống.

C. Cơ sở hạ tầng, hệ thống khách sạn và nhà hàng hiện đại.

D. Trình độ dân trí, tập tục sinh hoạt và văn hóa đại phương.

Cách giải:

Tài nguyên du lịch tự nhiên bao gồm những yếu tố địa hình, khí hậu, nguồn nước, sinh vật.

Đáp án: A

Câu 2: Chỉ tiêu quan trọng nhất phản ánh sự phát triển của ngành du lịch là

A. số lượng cơ sở lưu trú và nhà hàng phục vụ khách.

B. số lượt khách du lịch và doanh thu từ du lịch.

C. tổng số lao động trực tiếp làm việc trong ngành du lịch.

D. tỉ lệ khách du lịch quốc tế so với khách nội địa hàng năm.

Cách giải:

Chỉ tiêu quan trọng nhất phản ánh sự phát triển của ngành du lịch là số lượt khách du lịch và doanh thu từ du lịch.

Đáp án: B

Câu 3: Yếu tố nào sau đây có quan hệ đặc biệt đến sự phát triển của du lịch quốc tế?

A. Tài nguyên thiên nhiên, nhân văn độc đáo.

B. Quy mô dân số lớn, gia tăng dân số nhanh.

C. Hệ thống các cơ sở phục vụ du lịch hiện đại. **D.** Cơ sở hạ tầng được đầu tư phát triển mạnh.

Cách giải:

Yếu tố có quan hệ đặc biệt đến sự phát triển của du lịch quốc tế là tài nguyên thiên nhiên, nhân văn độc đáo.

Đáp án: A

Câu 4: Loại hình du lịch nào dưới đây gắn liền với việc tham quan các hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học?

A. Du lịch MICE (hội nghị, triển lãm, sự kiện). **B.** Du lịch mạo hiểm và thể thao cực hạn.

C. Du lịch sinh thái. **D.** Du lịch chữa bệnh và nghỉ dưỡng cao cấp.

Cách giải:

Loại hình du lịch gắn liền với việc tham quan các hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học là du lịch sinh thái.

Đáp án: C

Câu 5: Nhận định nào dưới đây KHÔNG đúng về vai trò của du lịch đối với kinh tế - xã hội?

A. Du lịch thúc đẩy phát triển nhiều ngành kinh tế liên quan.

B. Du lịch tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

C. Du lịch luôn đảm bảo không có tác động tiêu cực đến môi trường.

D. Du lịch góp phần quảng bá văn hóa, hình ảnh quốc gia ra thế giới.

Cách giải:

Nhận định KHÔNG đúng về vai trò của du lịch đối với kinh tế - xã hội là nhận định "Du lịch luôn đảm bảo không có tác động tiêu cực đến môi trường".

Đáp án: C

Câu 6: Việt Nam có đường bờ biển dài hơn 3 260 km, hàng trăm bãi biển đẹp. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch nào?

A. Du lịch núi cao, thể thao mùa đông và du lịch mạo hiểm.

B. Du lịch văn hóa – tâm linh và du lịch làng nghề truyền thống.

C. Du lịch biển, đảo và du lịch nghỉ dưỡng ven biển.

D. Du lịch đô thị, du lịch MICE và du lịch mua sắm cao cấp.

Cách giải:

Việt Nam có đường bờ biển dài hơn 3 260 km, hàng trăm bãi biển đẹp. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch biển, đảo và du lịch nghỉ dưỡng ven biển.

Đáp án: C

Phần II. Câu hỏi trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1: Nếu 1 khách du lịch quốc tế chi tiêu bình quân 1 500 USD / chuyến, và một năm có 3 000 000 lượt khách quốc tế, tổng thu từ du lịch quốc tế (USD) có thể đổi đơn vị sang tỉ USD.

Cách giải:

Tổng thu từ du lịch quốc tế = 1 500 * 3 000 000 = 4 500 000 000 USD = 4,5 tỉ USD

Đáp án: 4,5 tỉ USD.

Câu 2: Năm 2019, một quốc gia đón 18 triệu lượt khách quốc tế; đến năm 2023 chỉ còn 10 triệu. Tỉ lệ sụt giảm so với năm 2019? (Làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

Cách giải:

Tỉ lệ sụt giảm so với năm 2019 là:

(18 – 10) / 18 * 100 ≈ 44,4 (%)

Đáp án: 44,4%.